

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

**Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thẩm phán sơ cấp

**Các hội thẩm nhân dân:** Bà Nguyễn Thị Huệ

Ông Nguyễn Văn Tư

**Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên toà:** ông Đặng Đức Hùng- Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tô Văn B** - sinh năm: 1970. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.

Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Tổ dân phố QT, thị trấn C, huyện LN, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động Tự do; Văn hóa: 8/12; Con ông: Tô Văn S, sinh năm: 1927 (đã chết) và bà: Đào Thị Th (tên gọi khác: Đào Thị L), sinh năm: 1928 (đã chết). Bị cáo có 06 anh em, bị cáo là thứ sáu. Vợ: Nguyễn Thị Kim B, sinh năm: 1967 (đã ly hôn từ năm 1995). Con: Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995.

- Tiền án:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2017/HSST ngày 13/7/2017, Toà án nhân dân Thành phố Bắc Giang xử phạt Tô Văn B 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2017.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2018/HSST ngày 16/5/2018, Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Tô Văn B 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2018.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 16/HSST ngày 18/10/1986, Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Tô Văn B 02 năm tù về tội “Cướp tài sản riêng của công dân”.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 25/HSST ngày 14/10/1993, Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Tô Văn B 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

+ Bản án hình sự phúc thẩm số 713/HSPT ngày 17/5/1996, Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt Tô Văn B 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 228/HSST ngày 13/11/2000, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt Tô Văn B 03 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị hại:**

1- Nông Văn Q1, sinh năm: 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn HM, xã CD, huyện LN, tỉnh Bắc Giang

2- Nguyễn Thị Ch - sinh năm: 1964( Có mặt)

3- Nguyễn Văn Kh, sinh năm: 1979(Vắng mặt)

Đều trú tại thôn ĐG, xã DL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

4- Nguyễn Văn D, sinh năm: 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Tr, xã VTr, huyện LN, tỉnh Bắc Giang

5- Le Văn Q2, sinh năm: 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn BH, xã ND, huyện LN, tỉnh Bắc Giang

6 - Đỗ Thị S, sinh năm: 1989( Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà A, ngõ AQ, đường L, phường TrP, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang

7- Đặng Thị Ng, sinh năm: 1987(Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 1, thị trấn A, huyện SD, tỉnh Bắc Giang

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1- Vũ Ngọc L , sinh năm: 1994(Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn MT, xã YS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang

2- Vũ Đăng Kh, sinh năm: 1983(vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà S, đường QT, phường TrP, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang

3- Đinh Thị T, sinh năm: 1952 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà H, đường CB, phường LL, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang

4 - Nguyễn Hoàng H, sinh năm: 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà A, ngõ AQ, đường L, phường TrP, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang

5- Hồ Thị Th, sinh năm: 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn BN, xã TH, huyện LN, tỉnh Bắc Giang

6 - Nguyễn Thị H, sinh năm: 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu TrP, thị trấn C, huyện LN, tỉnh Bắc Giang

7- Dương Đăng Tr (Dương Đăng T), sinh năm: 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐG, xã DL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Tô Văn B, sinh năm 1970, trú tại tổ dân phố QT, thị trấn C, huyện LN, tỉnh Bắc Giang là người có tiền án về tội trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian từ

ngày 19/07/2020 đến ngày 05/8/2020, Tô Văn B đã thực hiện liên tiếp 06 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/7/2020, Tô Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$ , màu sơn xanh, biển kiểm soát 98F7-8106 đi theo Quốc lộ 31 từ thành phố Bắc Giang về huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Khi B điều khiển xe mô tô đi đến trước cửa nhà anh Nông Văn Q1, sinh năm 1984, trú tại thôn HM, xã CD, huyện LN, tỉnh Bắc Giang, quan sát thấy cửa nhà đang mở, trong nhà không có ai nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào trong nhà anh Quang để trộm cắp tài sản. B dừng xe lại và đi bộ vào trong phòng khách nhà anh Quang, B phát hiện thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu vàng hồng để trên chiếc bàn nhựa ở góc cửa gỗ bên phải, B đã lấy chiếc điện thoại trên cho vào túi quần bên phải rồi đi ra khỏi nhà. Sau đó, B đem chiếc điện thoại trộm cắp được đến Cửa hàng điện thoại di động Ngọc L của anh Vũ Ngọc L, sinh năm 1994, trú tại thôn MT, xã YS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang bán cho anh L được số tiền 600.000 đồng. Số tiền này B khai đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 09/8/2020, anh Nông Văn Q1 có đơn trình báo Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và giao nộp 01 thẻ nhớ, 01 đĩa DVD lưu trữ hình ảnh từ camera an ninh tại nhà anh Quang ngày 19/7/2020.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 26/8/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Nam kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng hồng có trị giá là 4.900.000 đồng.

**Vụ thứ hai:** Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 22/7/2020, Tô Văn B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98F7-8106 đi theo Quốc lộ 31 từ thành phố Bắc Giang về huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Khi đi qua nhà bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1964 ở thôn ĐG, xã DL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang, B quan sát thấy trong nhà không có ai nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. B điều khiển xe mô tô đồ gần nhà bà Ch rồi đi bộ vào trong phòng khách nhà bà Ch. B phát hiện thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đỏ của anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1979, trú tại thôn ĐG, xã DL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang để trên chiếc bàn uống nước và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng của bà Ch để trên mặt phản gỗ. B trộm cắp 02 chiếc điện thoại trên cho vào túi quần bên phải đang mặc rồi ra xe tiếp tục đi về huyện Lục Ngạn.

Ngày 09/8/2020, bà Nguyễn Thị Ch có đơn trình báo Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và giao nộp 01 thẻ nhớ có lưu trữ hình ảnh từ camera an ninh tại nhà bà Ch ngày 22/7/2020.

Tại Kết luận định giá tài sản số 95/KL-HĐ ngày 27/8/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lạng Giang kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, bản 32GB, cũ đã qua sử dụng có trị giá là 4.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đỏ bản 32GB, đã qua sử dụng có trị giá là 2.300.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 6.300.000 đồng.

**Vụ thứ ba:** Cùng ngày 22/7/2020, sau khi trộm cắp tài sản tại nhà bà Nguyễn Thị Ch, Tô Văn B tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98F7-8106 đi về hướng huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, B đến phố Thanh Xuân, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc

Giang và dừng lại để mua hoa quả. Lúc này B thấy anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1996 là chủ Cửa hàng điện thoại DH địa chỉ số 53, phố Thanh Xuân, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đóng cửa cuốn xuống và đi ra khỏi cửa hàng điện thoại, B nảy sinh ý định đột nhập vào trộm cắp tài sản. Mua hoa quả xong, B đi bộ đến cửa cuốn của cửa hàng điện thoại rồi dùng tay trái nâng cửa lên cao 1,5m thì cửa cuốn dừng. Sau đó, B cúi người đi vào trong cửa hàng điện thoại thì thấy trong cửa hàng có tủ bằng kính trưng bày điện thoại không khóa cửa tủ. B đã trộm cắp của anh D 06 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 màu lam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu vàng.

Cả 02 chiếc điện thoại trộm cắp được ở nhà bà Nguyễn Thị Ch và 06 chiếc điện thoại trộm cắp được ở cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Văn D, B đem đến Cửa hàng sửa chữa điện thoại Đăng Kh, địa chỉ số 36, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang bán cho chủ cửa hàng là anh Vũ Đăng Kh, sinh năm 1983, trú tại số 35, đường Quang Trung, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang được số tiền 10.000.000 đồng. Số tiền trên B khai đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 08/8/2020, anh Nguyễn Văn D có đơn trình báo Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và giao nộp 01 thẻ nhớ camera bên trong có lưu giữ hình ảnh từ camera an ninh tại cửa hàng điện thoại của anh ngày 22/7/2020.

Kết luận định giá tài sản ngày 27/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Nam kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, bản 64GB, màu đen, đã qua sử dụng còn 90% giá trị, có giá 8.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, đã qua sử dụng còn 90% giá trị sử dụng, có giá 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu xanh lam, đã qua sử dụng còn 90% giá trị sử dụng, có giá 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, đã qua sử dụng còn 90%, có giá 2.000.000 đồng; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng, đã qua sử dụng còn 90% giá trị sử dụng, có giá 2.000.000 đồng x 2 chiếc = 4.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 20.000.000 đồng.

**Vụ thứ tư:** Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23/7/2020, Tô Văn B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98F7-8106 đến Cửa hàng đồng giá 99K ở tổ dân phố Lê Duẩn, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang của anh Lê Văn Q2, sinh năm 1981, trú tại Thôn BH, xã ND, huyện LN, tỉnh Bắc Giang để mua quần áo. B vào cửa hàng xem quần áo và thấy anh Quang đang nằm ngủ trên ghế, ở cạnh người anh Q2 có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu hồng. Thấy anh Q2 ngủ say, B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. B tiến đến chỗ anh Q2, dùng tay phải cầm chiếc điện thoại lên cất vào túi quần bên phải đang mặc và rời khỏi cửa hàng. Sau khi trộm cắp được điện thoại của anh Q2, khoảng 3 đến 4 ngày sau B đã bán cho 02 nam thanh niên không biết tại cổng thôn Tư 1, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang được 600.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 08/8/2020, anh Le Văn Q2 có đơn trình báo Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và giao nộp 01 thẻ nhớ bên trong có lưu giữ hình ảnh từ camera an ninh tại cửa hàng của anh Quang ngày 23/7/2020.

Kết luận định giá tài sản số 127/KL-HĐ ngày 28/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màn hình cảm ứng, màu hồng, điện thoại do Trung Quốc sản xuất có giá trị 3.200.000 đồng.

**Vụ thứ năm:** Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/8/2020, Tô Văn B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98F7-8106 đi quanh các tuyến đường thành phố Bắc Giang mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi trên đường Lý Thái Tổ hướng ra đường Lê Lợi đoạn thuộc phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, B thấy 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai I10, màu trắng xám, biển kiểm soát 98A-219.43 của chị Đỗ Thị S, sinh năm 1989 trú tại số nhà 02, ngõ 43, đường Á Lữ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang đang đỗ ở rìa đường bên phải theo hướng đi của B. Quan sát thấy cửa ghế lái của ô tô đang mở khoảng 20cm, B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong xe ô tô. B điều khiển xe mô tô đi qua chiếc xe ô tô trên, thấy không có người trong xe thì dừng xe mô tô lại cách đầu xe ô tô khoảng 02 mét rồi đi bộ quay lại tiến đến cửa ghế lái của xe ô tô. Sau đó B dùng tay trái gạt cánh cửa xe ô tô mở ra, chống tay trái xuống ghế lái của xe ô tô rồi nhìn vào bên trong xe thì thấy ở cốp cạnh cần số có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9, màu xanh dương của chị Đỗ Thị S. B dùng tay phải cầm điện thoại lên rồi ra khỏi xe, đút điện thoại vào trong túi quần bên phải rồi dùng tay trái khép cửa xe ô tô lại. Sau đó B đem cả chiếc điện thoại trộm cắp được đến Cửa hàng sửa chữa điện thoại Đăng Kh, địa chỉ số 36, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang bán cho chủ cửa hàng là anh Vũ Đăng Kh được số tiền 1.500.000 đồng.

Ngày 09/8/2020, chị Đỗ Thị S có đơn trình báo Công an thành phố Bắc Giang.

**Vụ thứ 6:** Khoảng 09 giờ ngày 05/8/2020, Tô Văn B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98F7-8106 đi loanh quanh các tuyến đường thuộc thành phố Bắc Giang mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi trên đường Lý Thái Tổ, đoạn gần chợ Thương thuộc phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, B thấy 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA SORENTO màu trắng, biển kiểm soát 98A-108.60 của chị Đặng Thị Ng, sinh năm 1987, trú tại khu I, thị trấn An Châu, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang đang đỗ ở rìa đường, cửa ghế lái hơi kênh ra. Nghĩ chiếc xe ô tô chưa khóa cửa nên B đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong xe ô tô. B đỗ xe moto trước đầu xe ô tô cách khoảng 3m rồi đi bộ ngược lại để quan sát thì thấy không có ai ở trong xe. B dùng tay trái mở cửa ghế lái rồi cúi xuống thò người vào trong xe thì thấy ở cốp cạnh cần số xe ô tô có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng và ở ghế phụ của xe có để 01 chiếc túi xách bằng da màu đen. B dùng tay phải cầm chiếc điện thoại và chiếc túi xách nhấc ra khỏi xe rồi đeo túi xách vào vai bên trái, đút điện thoại di động vào túi quần phía trước bên phải rồi khép cửa xe ô tô lại đi bộ ra vị trí để xe máy, điều khiển xe đi về khu vực bờ đê sông Thương thuộc phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang. Tại đây, B dùng xe lại kiểm tra trong túi xách thì thấy trong túi đựng số tiền 400.000 đồng và một số đồ vật khác không có giá trị. B lấy toàn bộ số tiền trong túi xách cất vào trong ví của B và vứt chiếc túi cùng những đồ vật trong túi xuống cống

nước chảy ra sông Thương. Sau đó B đến cửa hàng sửa chữa điện thoại Đăng Kh, địa chỉ số 36, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang bán cho chủ cửa hàng là anh Vũ Đăng Kh chiếc điện thoại Iphone 7 được số tiền 1.000.000 đồng. Khoảng 14 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô đến khu vực bán hàng hoa quả của chợ Thương thì bị Tổ công tác Công an phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang kiểm soát, bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và thu giữ đồ vật tài sản của B.

Kết luận định giá tài sản số 326/KL-HĐĐG ngày 10/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng, loại 32GB đã qua sử dụng, được mua từ năm 2016 có trị giá 3.500.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh dương, đã qua sử dụng, mua từ tháng 5 năm 2020 có trị giá 4.000.000 đồng; 01 túi xách bằng da màu đen có hai quai đeo màu đen, túi cũ đã qua sử dụng, được mua từ tháng 5 năm 2020 có trị giá 200.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 bằng nhựa màu đỏ, cũ đã qua sử dụng có trị giá 50.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 bằng nhựa màu trong suốt, cũ đã qua sử dụng có trị giá 50.000 đồng; 01 miếng dán cường lực điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 được mua từ tháng 5 năm 2020, cũ đã qua sử dụng có trị giá 50.000 đồng; 01 vỏ sim điện thoại của nhà mạng Viettel, cũ đã qua sử dụng có trị giá 30.000 đồng (bút lục 40).

Tổng trị giá tài sản Tô Văn B trộm cắp ngày 04/8/2020 là 4.100.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Tô Văn B trộm cắp ngày 05/8/2020 là 3.780.000 đồng và số tiền 400.000 đồng trong túi xách.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 27/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Tô Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xác định đủ căn cứ chứng minh bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” và vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Tô Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b, g khoản 2 điều 173, Điểm s khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung, xử phạt bị cáo từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/8/2020; Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 BLHS, các điều 584, 585, 589 BLDS năm 2015. Buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại Anh Nông Văn Q1, bà Nguyễn Thị Ch, anh Nguyễn Văn Kh, anh Nguyễn Văn D, anh Leo Văn Q2, chị Đỗ Thị S, chị Đặng Thị Ng số tiền tương ứng với giá trị tài sản bị mất đã được định giá.

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi size M, nhãn hiệu SADOGA, màu xanh loại dài tay. Trên áo có nhiều chấm hình ô vuông màu trắng, áo cũ đã qua sử dụng; 01 ví da nam màu nâu loại ví gấp, trên ví có chữ CLASSIC & MODER

+Tịch thu sung công: 01 xe mô tô màu sơn xanh, thân xe có dán chữ “Honda”, “Wave  $\alpha$ ”, thân máy có chữ “Longin” xe do Trung Quốc sản xuất, số máy: 00005592, số khung 02592, biển kiểm soát 98F7-8106 và 01 giấy đăng ký mô tô số A0014363 của xe mô tô 98F7 -8106 mang tên chủ xe Vũ Văn Lành cấp ngày 07/8/2000.

+ Trả cho Tô Văn B 01 giấy chứng minh nhân dân số 121655532 cấp ngày 27/8/2019 mang tên Tô Văn B.

+ Trả Tô Văn B 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu OPPO A31 màu đen, số IMEI là 860646041487793 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 2.317.000 đồng là tiền B bán tài sản trộm cắp mà có (bao gồm cả số tiền 400.000 đồng trong túi xách chị Đặng Thị Ng), có 1.400.000 đồng là tiền trộm cắp tài sản của chị Ng, 917.000 đồng tiền bán tài sản của chị S, do đó đề nghị HĐXX tuyên trả cho chị Ng, chị S tương ứng với số tiền đã làm rõ trên. Số tiền thiệt hại về tài sản còn lại B tiếp tục phải bồi thường cho chị S, chị Ng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa: Bị cáo Tô Văn B thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp các tài sản vào thời gian, địa điểm như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã nêu, cáo trạng đã tuy tố bị cáo đúng người, đúng tội, không oan, sai. Bị cáo xin lỗi người bị hại, đồng ý chịu trách nhiệm bồi thường cho người bị hại. Chiếc áo và ví bị cáo không có yêu cầu trả lại, đề nghị trả lại điện thoại. Bị cáo không tranh luận gì, đề nghị HĐXX xem xét cho được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:***

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. HĐXX đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho những người tham gia tố tụng, song tại phiên tòa những người này vắng mặt, Kiểm sát viên, bị cáo đều đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án, xét thấy đã có lời khai của những người tham gia tố tụng tại hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của những người trên không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử, HĐXX căn cứ điều 292 BLTTHS tiếp tục xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Tô Văn B tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án và phù hợp với thời gian địa điểm xảy ra tội phạm. Lời khai của bị

cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ đã thu được trong quá trình điều tra như B bản khám nghiệm hiện trường, B bản thực nghiệm điều tra, hình ảnh từ trích xuất camera an ninh, vật chứng thu giữ được. Từ các tài liệu, chứng cứ thu được trong quá trình điều tra đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định trong thời gian từ ngày 19/7/2020 đến ngày 5/8/2020 Tô Văn B đã một mình trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với các vụ như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/7/2020, tại xã Chu Điện, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Tô Văn B trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu vàng hồng của anh Nông Văn Q1 có trị giá 4.900.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 22/7/2020, tại thôn ĐG, xã ĐL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang, Tô Văn B trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đỏ của anh Nguyễn Văn Kh, trị giá 2.300.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng của bà Nguyễn Thị Ch trị giá 4.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/7/2020, tại Cửa hàng điện thoại DH địa chỉ số 53, phố Thanh Xuân, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Tô Văn B đã trộm cắp 06 chiếc điện thoại di động của anh Nguyễn Văn D trị giá 20.000.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23/7/2020, tại Cửa hàng đồng giá 99K địa chỉ tổ dân phố Lê Duẩn, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, Tô Văn B đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu hồng của anh Lê Văn Q2 trị giá 3.200.000 đồng.

Vụ thứ năm: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/8/2020, tại đường Lý Thái Tổ đoạn thuộc phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, Tô Văn B đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh dương có ốp lưng bằng nhựa màu trong suốt, dán cường lực và gắn vỏ sim của chị Đỗ Thị S có tổng trị giá 4.100.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Khoảng 09 giờ ngày 05/8/2020, tại đường Lý Thái Tổ đoạn thuộc phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, Tô Văn B đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng có ốp lưng bằng nhựa màu đỏ, gắn vỏ sim điện thoại và 01 chiếc túi xách bằng da màu đen bên trong có số tiền 400.000 đồng của chị Đặng Thị Ng. Tổng trị giá tài sản B trộm cắp là 4.180.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản 06 vụ B trộm cắp là 42.680.000 (Bốn mươi hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm vào trật tự an toàn xã hội. Hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo không có nghề nghiệp, thực hiện liên tiếp 6 vụ trộm cắp trong khoảng thời gian ngắn, lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống, nên thuộc trường hợp phạm tội “Có tính chất chuyên nghiệp”. Trước khi phạm tội lần này, bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội xâm phạm tài sản của người khác, trong đó có 04 bản án đã được xóa án tích, có 02 bản án về tội “Trộm cắp tài sản” năm 2017 và năm 2018 chưa được xóa án tích, do đó lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. VKSND thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo theo điểm b, g khoản 2 điều



173 Bộ luật hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần đã bị Tòa án xét xử, có hai tiền án trước khi thực hiện các hành vi phạm tội lần này.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo đã trộm cắp 6 vụ liên tiếp, đã bị truy tố, xét xử theo tình tiết định khung “có tính chất chuyên nghiệp” do đó HĐXX không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

Từ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt là cao hơn so với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy HĐXX cân nhắc một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhẹ hơn so với mức đề xuất của kiểm sát viên và buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích tư lợi, ngoài hình phạt Chnh lẽ ra áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự, tuy nhiên bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên HĐXX xét miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nông Văn Q1, bà Nguyễn Thị Ch, anh Nguyễn Văn Kh, anh Nguyễn Văn D, anh Leo Văn Q2, chị Đỗ Thị S, chị Đặng Thị Ng yêu cầu Tô Văn B phải bồi thường số tiền tương ứng với giá trị trong kết luận định giá tài sản. Đến nay B chưa bồi thường được cho các bị hại. Căn cứ quy định tại điều 48 của Bộ luật hình sự 2015; Các điều 584, 585, 589 BLDS năm 2015, HĐXX buộc bị cáo Tô Văn B phải bồi thường cho những người bị hại trên.

[6]. Về vật chứng thu giữ: Căn cứ điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 áo sơ mi size M, nhãn hiệu SADOGA, màu xanh loại dài tay, trên áo có nhiều chấm hình ô vuông màu trắng, áo cũ đã qua sử dụng và 01 ví da nam màu nâu loại ví gấp, trên ví có chữ CLASSIC & MODER là của Tô Văn B sử dụng, B không yêu cầu trả lại nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô màu sơn xanh, thân xe có dán chữ “Honda”, “Wave  $\alpha$ ”, thân máy có chữ “Longin” xe do Trung Quốc sản xuất, biển kiểm soát 98F7-8106, có số máy 00005592, số khung 02592 và 01 giấy đăng ký mô tô số A0014363 của xe mô tô 98F7-8106 mang tên chủ xe Vũ Văn Lành cấp ngày 07/8/2000 quá trình điều tra đã xác định đây là xe B mua lại của chị Hồ Thị Th (vợ anh Vũ Văn Lành), B đã sử dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, do đó HĐXX tuyên tịch thu sung công.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 121655532 cấp ngày 27/8/2019 mang tên Tô Văn B là giấy tờ nhân thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu OPPO A31 màu đen, số IMEI là 860646041487793 là tài sản của Tô Văn B không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 2.317.000 đồng đã thu giữ của Tô Văn B, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh được đây là tiền B bán tài sản trộm cắp điện thoại của chị S ngày 04/8/2020 và chị Ng ngày 05/8/2020 và số tiền 400.000 đồng trong túi xách chị Đặng Thị Ng. Trong số tiền trên, B khai có 1.000.000 đồng tiền bán điện thoại của chị Ng và 400.000 đồng trong túi sách của chị Ng, còn 917.000 đồng là tiền bán điện thoại của chị S còn lại, do đó HĐXX tuyên trả cho chị Ng, chị S tương ứng với số tiền đã làm rõ trên. Số tiền bồi thường tài sản còn lại sau khi được trả số tiền trên, B tiếp tục phải bồi thường cho chị S, chị Ng theo quy định của pháp luật.

[7]. Đối với anh Vũ Ngọc L, Vũ Đăng Kh có hành vi mua điện thoại do Tô Văn B đem bán, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không xác định được anh L, anh Kh biết đó là tài sản do B phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát xác định không có căn cứ xử lý về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là hoàn toàn phù hợp. Đối với số điện thoại đã mua, anh L và anh Kh khai đã bán lại cho người khác nên Cơ quan điều tra không thu hồi được, nên không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Tô Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

### **2. Về điều luật, mức hình phạt áp dụng:**

Căn cứ điểm b, g khoản 2 điều 173; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung. Các điều 584, 585, 589 BLDS năm 2015; Khoản 2 điều 106; 135, 136; 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23, 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBNTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Tô Văn B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/8/2020.

### **3. Về trách nhiệm dân sự:**

Buộc bị cáo Tô Văn B phải bồi thường cho các bị hại gồm: Anh Nông Văn Q1 số tiền 4.900.000 đồng (bốn triệu chín trăm nghìn đồng), bà Nguyễn Thị Ch số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), anh Nguyễn Văn Kh số tiền 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng), anh Nguyễn Văn D số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), anh Le Văn Q2 số tiền 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Buộc B bồi thường cho chị Đỗ Thị S số tiền 4.100.000 đồng (bốn triệu một trăm nghìn đồng). Chị S được trả 917.000 đồng tiền bồi thường trong số tiền đã tạm giữ của B, còn lại B phải bồi thường tiếp cho chị S 3.183.000 đồng

Buộc B bồi thường cho chị Đặng Thị Ng số tiền 4.180.000 đồng (bốn triệu một trăm tám mươi nghìn đồng, chị Ng được trả số tiền 1.400.000 đồng trong số

tiền đã tạm giữ của B, còn lại B phải bồi thường tiếp cho chị Ng là 2.780.000 đồng.

#### **4. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi size M, nhãn hiệu SADOGA, màu xanh loại dài tay, trên áo có nhiều chấm hình ô vuông màu trắng, áo cũ đã qua sử dụng; 01 ví da nam màu nâu loại ví gấp, trên ví có chữ CLASSIC & MODER.

Tịch thu sung công: 01 xe mô tô màu sơn xanh, thân xe có dán chữ “Honda”, “Wave a”, thân máy có chữ “Longin” xe do Trung Quốc sản xuất, biển kiểm soát 98F7-8106, có số máy 00005592, số khung 02592 và 01 giấy đăng ký mô tô số A0014363 của xe mô tô 98F7-8106 mang tên chủ xe Vũ Văn Lành cấp ngày 07/8/2000.

Trả cho Tô Văn B 01 giấy chứng minh nhân dân số 121655532 cấp ngày 27/8/2019 mang tên Tô Văn B.

Trả Tô Văn B 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu OPPO A31 màu đen, số IMEI là 860646041487793 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số tiền 2.317.000 đồng thu giữ của B trả cho chị Ng, chị S theo phần bồi thường trách nhiệm dân sự.

**5. Án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.018.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:-**

- VKSND TP Bắc Giang;
- VKSND; TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hằng**